

CHƯƠNG 3: TIÊU ĐỀ CHỦ ĐỀ

Tiêu đề chủ đề là thành phần vô cùng quan trọng trong bộ tiêu đề chủ đề. Phải hiểu được một cách rõ ràng các đặc tính, chức năng và các nguyên lý sử dụng thì mới có thể thực hiện việc xây dựng bộ tiêu đề chủ đề và thực hiện việc định tiêu đề chủ đề cho tài liệu. Chương này sẽ tập trung trình bày và phân tích các vấn đề liên quan đến tiêu đề chủ đề bao gồm khái niệm, chức năng, cú pháp và phụ đề trong tiêu đề phức, cũng như việc kiểm soát tính thống nhất của tiêu đề.

3.1 Khái niệm về tiêu đề chủ đề

Như đã trình bày trong chương 1, thông qua quá trình biên mục chủ đề, đề tài hoặc vấn đề được nói đến trong tài liệu được mã hóa bằng những thuật ngữ vừa ngắn gọn, cụ thể vừa thể hiện được ý nghĩa nổi bật của chủ đề. Các thuật ngữ này được rút ra từ bộ từ vựng ngôn ngữ chỉ mục có kiểm soát và được gọi là tiêu đề chủ đề. Dựa theo tài liệu của một số tác giả [4, 7], có thể có những cách phát biểu khác nhau về tiêu đề chủ đề như sau:

- Tiêu đề chủ đề là một dạng thức trình bày ngắn gọn nội dung chủ đề (từ hoặc tập hợp từ) của tài liệu.
- Tiêu đề chủ đề là kết quả của việc định chủ đề, nó phản ánh vấn đề hay góc độ nghiên cứu của vấn đề trong nội dung tài liệu thông qua một hình thức trình bày ngắn gọn của từ hoặc cụm từ.
- Tiêu đề chủ đề là tên gọi của chủ đề. Đó là những dấu hiệu giúp cho thư viện có thể cho phép người đọc tiếp cận với tài liệu theo chủ đề. Từ hoặc cụm từ được chọn làm tên gọi của chủ đề gọi là tiêu đề chủ đề có giá trị.

Tóm lại, tiêu đề chủ đề là từ hoặc cụm từ được rút ra từ một bộ từ vựng ngôn ngữ có kiểm soát, thể hiện được chính xác và ngắn gọn nội dung của đề tài hay vấn đề được nói đến trong tài liệu.

3.2 Chức năng của tiêu đề chủ đề

Chức năng của tiêu đề chủ đề là thể hiện ý nghĩa nổi bật của chủ đề được đề cập trong tài liệu. Các ý nghĩa nổi bật này có thể thể hiện thông qua tên đề tài cụ thể, tên riêng của người, tên của cơ quan, tổ chức hoặc của các thực thể, tên của các địa điểm. Trong một vài trường hợp, tiêu đề chủ đề còn thể hiện tên hình thức hoặc thể loại của tài liệu.

Thể hiện đề tài

Hầu hết tiêu đề trong các bộ tiêu đề chủ đề đều nhằm thể hiện nội dung đề tài, tức là thể hiện khái niệm hoặc sự vật chủ yếu được nói đến trong tài liệu. Một cách cụ thể hơn, tiêu đề chủ đề có thể thể hiện một sự vật, như là **Máy cày, Cao ốc, Ghế**; một hiện tượng như là **Mưa, Bão, Động đất**; một vấn đề như là **Ô nhiễm, Giáo dục, Phúc lợi xã hội**; một môn/ngành khoa học, như là **Toán, Vật lý, Đại số**; một lĩnh vực hoạt động, như là **Ngân hàng, Dịch vụ, Bưu điện**; giai cấp, tầng lớp hoặc nghề nghiệp của

nhóm người, như là **Nông dân, Tiểu thương, Giáo viên**². Loại tiêu đề này được gọi là *tiêu đề đề tài*.

Các ví dụ sau đây sẽ minh họa cho loại tiêu đề thể hiện đề tài được trích ra từ bộ LCSH³.

Catalog
Library catalogs
Education
Democracy
Chemistry
Engineering
Advertising
Earthquake engineering
Food service
Hospitality industry
Pleasure
Teenagers
Women

Thể hiện tên riêng

Tiêu đề chủ đề có thể thể hiện tên gọi của cá nhân, cơ quan, tổ chức, thực thể hoặc địa điểm. Tiêu đề thể hiện những tên gọi loại này được gọi là tiêu đề định danh. Tuy nhiên, để cụ thể hóa chức năng của tiêu đề, có thể chia nhóm tiêu đề này thành tiêu đề tên riêng và tiêu đề địa danh. Phần này sẽ trình bày chức năng của tiêu đề tên riêng, phần tiếp theo sẽ trình bày tiêu đề địa danh.

Tiêu đề tên riêng thể hiện tên người, tên cơ quan tổ chức, tên của những thực thể có tên gọi riêng. Việc trình bày các tên riêng này thường dựa theo quy tắc biên mục mô tả mà thư viện áp dụng.

Tiêu đề thể hiện tên người: Tên riêng của một cá nhân sẽ được trình bày kèm theo năm sinh và năm mất nếu có. Ví dụ như:

Hồ Chí Minh, 1890-1968
Nguyễn An Ninh, 1900-1943
Trần Cao Vân, 1866-1916

Trong Bộ LCSH, loại tiêu đề này không chỉ thể hiện tên riêng của cá nhân mà còn có thể thể hiện tên của gia đình, triều đại, hoàng tộc, tên của các nhân vật thần thoại, truyền thuyết, các nhân vật hư cấu, tên của thánh thần. Các ví dụ sau đây sẽ minh họa cho tiêu đề thể hiện tên người được trích từ bộ LCSH. Hình thức trình bày các tên riêng này dựa theo AACR2.

² Phần lớn các ví dụ minh họa bằng tiếng Việt rút ra từ các biểu ghi trực tuyến của một vài thư viện đại học của thành phố Hồ Chí Minh. Ngoài ra còn tham khảo từ “Từ điển từ khóa Khoa học và Công nghệ” của Trung tâm thông tin tư liệu khoa học và công nghệ quốc gia xuất bản năm 2001, hoặc dịch từ các biểu ghi bằng tiếng Anh trên OPAC của một vài trường đại học nước ngoài.

³ Các ví dụ minh họa bằng tiếng Anh rút ra từ bộ LCSH xuất bản lần thứ 17 vào năm 1994.

Alexander, the Great, 356-323 B.C.
Ambrose, Saint, Bishop of Milan, d. 397
Kennedy, John F. (John Fitzgerald), 1917-1963
Adams family
Hoysala dynasty, ca. 1006-ca. 1346
Orange-Nassau, House of
Celje, Count of
Draupadi (Hindu mythology)
Hector (Legendary character)
Bond, James (Fictitious character)
Amon (Egyptian deity)
Apollo (Greek deity)

Tiêu đề thể hiện tên cơ quan, tổ chức: Loại tiêu đề này thể hiện tên của các tổ chức bao gồm tổ chức công cộng và cá nhân, hiệp hội, liên hiệp, viện nghiên cứu, các đơn vị của chính phủ, các cơ sở kinh doanh, nhà thờ, trường học, viện bảo tàng .v.v.. Ngoài ra, tên cơ quan, tổ chức còn là những nhóm cơ quan khác mà có tên gọi riêng như là các hội nghị, các cuộc thám hiểm. Ví dụ:

Đảng cộng sản Việt Nam
Viện nghiên cứu phát triển giáo dục. Trung tâm nghiên cứu phát triển nguồn nhân lực
Bưu điện thành phố Hồ Chí Minh
Trường Đại học Y dược thành phố Hồ Chí Minh

Các ví dụ dưới đây là tiêu đề tên cơ quan tổ chức của Bộ LCSH. Một vài tiêu đề có phần bỏ nghĩa chỉ ra tính chất của cơ quan, hoặc địa danh dựa theo yêu cầu của AACR2 và chính sách biên mục của LC [20].

Aberdeen (Ship)
Freer Gallery of Art
Golden State Warriors (Basketball team)
Metropolitan Museum of Art (New York, N.Y.)
Michigan State University. Libraries. Special Collections Division
Museum of International Folk Art (N.M.)
Rank Corporation
United States. European Command
University of Nebraska-Lincoln. Cooperative Extension

Tiêu đề thể hiện tên của những thực thể có tên gọi riêng: Loại tiêu đề này thể hiện tên sự kiện lịch sử, tên giải thưởng, phần thưởng, tên ngày lễ hội, tên nhóm tộc người, bộ lạc, tên các tôn giáo, hệ thống triết học, và những vật thể có tên gọi riêng. Ví dụ:

Điện Biên Phủ, Trận đánh, 1954
Đạo Khổng
Đạo giáo
Kinh dịch

Trong bộ LCSH, những sự kiện lịch sử có tên gọi cụ thể thì sẽ có tiêu đề là tên gọi đó và kèm theo ngày tháng. Các ví dụ sau đây minh họa cho các tiêu đề thể hiện tên của các thực thể.

Bookbinders' Strike, London , England, 1901

Waterloo, Battle of, 1815

World War, 1939-1945

Congressional Award

Christmas

Good Friday

Thanksgiving Day

Buddhism

Christianity

Bury Saint Edmunds Cross

Conquistadora (Statue)

Thể hiện địa danh

Như đã đề cập, tiêu đề có thể thể hiện tên gọi của địa điểm. Trong trường hợp này chúng được gọi là *tiêu đề địa danh*. Địa danh gồm có địa danh hành chính và phi hành chính. Tiêu đề địa danh hành chính bao gồm tên của các quốc gia hoặc các vùng chính trị, hành chính của các quốc gia, như là tỉnh, tiểu bang, thành phố, địa hạt, quận hành chính. Ví dụ như **Việt Nam, Hà Nội, Bình Dương (Việt Nam)**.

Tiêu đề địa danh phi hành chính thể hiện những vùng địa lý tự nhiên và những công trình do con người làm ra có liên quan đến một địa điểm cụ thể. Các vùng địa lý tự nhiên bao gồm châu lục, sông, núi, biển cả, sa mạc, thảo nguyên, thung lũng. Các công trình do con người làm ra có thể là địa điểm khảo cổ học, kênh đào, đập nước, trang trại, nông trường, trại nuôi gia súc, khu vườn, công viên, khu bảo tồn, khu vui chơi giải trí, đường phố, đường mòn. Ví dụ:

Hồ Chí Minh, Đường mòn

Đồng bằng sông Cửu Long (Việt Nam)

Đồng bằng sông Hồng (Việt Nam)

Các ví dụ sau đây sẽ minh họa cho các tiêu đề địa danh phi hành chính được trích từ bộ LCSH.

Africa, Southern

Arroyo Hondo Site (N.M.)

Bid Bend National Park (Tex.)

Big Cypress National Preserve (Fla.)

Black Hills National Forest (S.D. and Wyo.)

Gateway National Recreation Area (N.J and N.Y.)

Glacier Bay (Alaska)

Gulf Region (Tex.)

Himalaya Mountains

Knossos (Extinct city)

Lehigh Canal (Pa.)
Missouri River
Oregon Trail
Tahoe, Lake (Calif. and Nev.)

Thể hiện hình thức

Có một số tiêu đề chỉ ra hình thức, nhất là hình thức thư mục của tài liệu hơn là nội dung chủ đề của tài liệu. Tiêu đề dạng này có thể gọi là tiêu đề hình thức và thường được dùng cho các tài liệu có nội dung không giới hạn ở một chủ đề cụ thể nào hoặc có chủ đề rất rộng, như là Bách khoa toàn thư, Thư mục, Từ điển, Niên giám. Nhìn chung các tiêu đề kiểu này không nhiều.

Lưu ý rằng cũng có những tiêu đề có vẻ giống như tiêu đề hình thức nhưng thực ra lại là tiêu đề đề tài. Ví dụ như tiêu đề **Từ điển** được định cho các tài liệu nói về việc biên soạn từ điển là tiêu đề đề tài.

Tiêu đề hình thức còn được dùng để thể hiện hình thức nghệ thuật và văn học. Chúng được dùng trong ba lĩnh vực cụ thể sau: văn học, nghệ thuật và âm nhạc. Trong các lĩnh vực này, thể loại của tài liệu được coi là quan trọng hơn nội dung của nó. Ví dụ:

Truyện ngắn
Truyện ngắn Nga
Hồi ký
Tiểu thuyết
Tiểu thuyết Anh

Các ví dụ sau là tiêu đề thể hiện hình thức, được trích từ bộ LCSH.

Painting, Chinese
Short stories
Suites (Wind ensemble)

3.3 Cú pháp của tiêu đề

Cú pháp của tiêu đề là ngôn ngữ và hình thức trình bày của tiêu đề được quy định trong ngôn ngữ tiêu đề chủ đề. Có thể thấy rằng tiêu đề chủ đề là một sự pha trộn của ngôn ngữ tự nhiên và ngôn ngữ chỉ mục. Tiêu đề có thể là một danh từ hoặc một cụm từ có giá trị như danh từ. Trong tiếng Việt, một danh từ có thể là một từ đơn âm tiết, như là **Sách, Ghế, Lợn**, cũng có thể là một từ đa âm tiết, như là **Học sinh, Giáo dục, Triết học**. Một cụm từ có thể bao gồm một danh từ kết hợp với một tính từ, ví dụ như **Cách mạng xanh**, một danh từ kết hợp với một danh từ khác, ví dụ như **Phúc lợi xã hội**, một danh từ nối với một danh từ khác bằng giới từ hoặc liên từ, ví dụ như **Phụ nữ trong văn học, Phụ nữ và chiến tranh**. Trong những trường hợp vừa nêu, tiêu đề có hình thức ngôn ngữ tự nhiên.

Ngoài ra tiêu đề còn có dạng một cụm từ đảo, ví dụ như **Giao thông, Công trình** (thay vì là Công trình giao thông), một từ có phần bổ nghĩa, ví dụ như **Giá (Thực vật)**, hoặc một chuỗi các thuật ngữ nối với nhau bằng dấu gạch ngang, gọi là tiêu đề phức, ví dụ như **Nghệ thuật và xã hội–Việt Nam–Thế kỷ 20**. Trong những trường hợp này, tiêu

đề có hình thức ngôn ngữ chỉ mục và không được sử dụng trong ngôn ngữ hàng ngày. Hiện nay, trong các bộ tiêu đề chủ đề người ta xử lý tương đối đơn giản việc sử dụng các ký hiệu không phải là từ vựng để nối các từ ngữ trong tiêu đề. Dấu phẩy được dùng để chỉ ra sự đảo ngữ trong một tiêu đề đảo. Dấu ngoặc đơn được dùng để ngăn tách phần bổ nghĩa. Dấu gạch ngang được dùng để phân tách các phần chính phụ trong một chuỗi tiêu đề. Mỗi một tiêu đề hay một chuỗi tiêu đề trong biểu ghi thư mục được kết thúc bằng một dấu chấm. Sau đây là phần trình bày chi tiết các đặc điểm cú pháp của tiêu đề.

Tiêu đề đơn

Tiêu đề đơn là tiêu đề thể hiện một đề tài riêng lẻ và không kèm theo các khía cạnh hoặc góc độ chia nhỏ của đề tài, ví dụ như **Mất, Quảng cáo, Phân hóa học**.

Tiêu đề là danh từ đơn: Hình thức đơn giản nhất của tiêu đề là một danh từ hoặc một từ bị danh từ hóa. Một danh từ đơn hoặc một từ tương đương danh từ được chọn làm tiêu đề khi nó thể hiện một hiện tượng, một sự vật hay một khái niệm một cách cụ thể. Các danh từ thể hiện hiện tượng như là **Sấm, Mưa, Bão công**. Các danh từ thể hiện sự vật như là **Bóng đèn, Quạt, Nhà máy**. Các danh từ thể hiện khái niệm như là **Thời tiết, Sinh lý, Môi trường**.

Trong bộ LCSH, các ví dụ sau là tiêu đề danh từ đơn.

Airplane
Churches
Chemistry
Democracy
Engineering
Teachers

Tiêu đề là cụm từ : Khi một sự vật hoặc một khái niệm đơn lẻ không thể thể hiện một cách thích đáng bằng một danh từ đơn thì một cụm từ sẽ được sử dụng làm tiêu đề. Có thể dùng cụm danh từ làm tiêu đề, ví dụ như **Mục lục thư viện, Giao thông công chánh, Công tác xã hội**. Có thể dùng cụm từ có giới từ làm tiêu đề, ví dụ như **Phụ nữ trong kinh doanh, Quyền hành của thủ tướng**.

Trong bộ LCSH, các ví dụ sau là tiêu đề cụm từ.

Vocational guidance
Working class
Student assistance programs
Women's rights

Tiêu đề kép

Tiêu đề kép là tiêu đề thể hiện mối quan hệ giữa hai vấn đề trong một chủ đề. Trên thực tế, có rất nhiều vấn đề có mối quan hệ tương hỗ với nhau hoặc mật thiết với nhau và chúng tạo nên một chủ đề. Hai vấn đề trong một chủ đề có mối quan hệ mật thiết với nhau là do chúng tương tự nhau, do chúng thường được đề cập cùng với nhau, và cũng có thể là do chúng luôn luôn đối kháng nhau [9]. Thường thì khi xây dựng tiêu đề

kép cho những chủ đề thuộc trường hợp này, người ta dùng liên từ ‘và’ để nối hai vấn đề với nhau.

Tiêu đề kép thể hiện mối quan hệ tương hỗ giữa hai vấn đề như là **Văn học và xã hội, Nghệ thuật và quảng cáo, Tôn giáo và xã hội học**. Tiêu đề kép còn thể hiện các đề tài thường được đề cập cùng nhau như là **Chiến tranh và hòa bình, Thiện và ác**.

Trong bộ LCSH, các ví dụ sau thuộc loại tiêu đề kép.

Art and technology
Education and state
Open and closed shelves
Reporters and reporting

Ngoài ra các giới từ ‘trong’, ‘đối với’, ‘ở’, ‘cho’ cũng được sử dụng trong các tiêu đề kép. Ví dụ như **Tư vấn trong giáo dục tiểu học, Hỗ trợ của chính phủ đối với thanh niên, Phân bón cho cây cảnh**.

Trong bộ LCSH, các ví dụ sau minh họa cho trường hợp này.

Care of sick animals
Child sexual abuse by clergy
Counseling in elementary education
Federal aid to youth services

Tiêu đề phức

Tiêu đề phức là tiêu đề thể hiện nội dung chính của đề tài đồng thời thể hiện các khía cạnh chia nhỏ hoặc các góc độ trực thuộc của đề tài. Các khía cạnh hoặc góc độ này bao gồm đề tài chia nhỏ, khía cạnh địa lý, thời gian và hình thức của đề tài. Phần thể hiện nội dung chính của đề tài gọi là *tiêu đề chính*, phần thể hiện khía cạnh hoặc góc độ chia nhỏ gọi là *phụ đề*. Các phần này phân cách nhau bằng một dấu *gạch ngang dài* (—) hoặc *hai dấu gạch ngắn* (--). Các ví dụ sau đây thể hiện tiêu đề phức, hay còn có thể gọi là tiêu đề chuỗi, bao gồm tiêu đề chính và các phụ đề.

Thư viện công cộng—Quản lý.
Hóa học—Phương pháp thống kê.
Giáo dục—Khía cạnh kinh tế—Việt Nam .
Nghệ thuật và xã hội—Hoa Kỳ—Thế kỷ 20.
Vật lý—Bách khoa toàn thư.

Các ví dụ sau là tiêu đề phức của bộ LCSH.

Information services—Quality control.
Information technology—Economic aspects—Developing countries.
Vietnam—Economic conditions.
Librarians—Great Britain—Handbook, manual, ect.

Tiêu đề có phần bổ nghĩa

Như đã trình bày trong phần nguyên tắc ngôn ngữ tiêu đề chủ đề, mỗi tiêu đề chỉ thể hiện một chủ đề mà thôi, do đó, khi một thuật ngữ đa nghĩa được chọn làm tiêu đề thì cần một phần bổ nghĩa đi kèm để xác định rõ ý nghĩa của tiêu đề. Phần bổ nghĩa là một từ hoặc một cụm từ đặt trong ngoặc đơn đi ngay sau tiêu đề, ví dụ như **Đường (Giao thông)**, **Đường (Thực phẩm)**, **Giá (Vật dụng)**, **Giá (Thực vật)**.

Phần bổ nghĩa cũng có thể được dùng để làm rõ nội dung của những thuật ngữ kỹ thuật. Trong những trường hợp này phần bổ nghĩa thường là tên gọi của một ngành hoặc loại, tính chất của sự vật, ví dụ như **Suy diễn (Triết học)**, **Quang phổ (Vật lý)**, **Thế tương liên (Thống kê học)**.

Phần bổ nghĩa còn được dùng để làm rõ các thuật ngữ không rõ nghĩa hoặc các từ nước ngoài, ví dụ như **Tổ khúc (Đồng diễn nhạc khí hơi)**, **Bonsai (Cây cảnh)**, **Congxecto (Âm nhạc)**.

Đối với tiêu đề tên người, phần bổ nghĩa được dùng để thể hiện dân tộc của nhân vật, ví dụ như **Draupadi (Thần thoại Ấn Độ)**, thể hiện loại nhân vật ví dụ như **Robin Hood (Nhân vật truyền thuyết)**, **Holmes, Sherlock (Nhân vật tiểu thuyết)**, **Krishna (Thần Ấn Độ)**.

Đối với tiêu đề tên cơ quan, tổ chức, phần bổ nghĩa được dùng để chỉ ra tính chất của cơ quan dựa theo yêu cầu của AACR2 (nếu thư viện dùng AACR2). Ví dụ như **Teens (Băng nhạc)**, **Bào tàng nghệ thuật hiện đại (New York)**.

Đối với địa danh, phần bổ nghĩa được dùng để chỉ ra đặc tính chung, tính chất địa lý, tính chất chính trị hoặc hành chính của địa điểm. Ví dụ như **Thảo Cầm Viên (Thành phố Hồ Chí Minh)**.

Trong bộ LCSH, các ví dụ sau đây là tiêu đề có phần bổ nghĩa.

Rings (Algebra)
Rings (Gymnastics)
Charge transfer devices (Electronic)
Chlorosis (Plants)
Consumption (Economics)
Conquistadora (Statue)
Bond, James (Fictitious character)
Krishna (Hindu deity)
Berlin (Germany)
Bourbon County (Ky.)
Brittany (France)
Dorset (England)

Tiêu đề đảo

Ban đầu ngôn ngữ tiêu đề chủ đề được thiết kế cho mục lục phiếu, trong đó mỗi tài liệu chỉ có một vài điểm truy cập, và người ta sẽ sắp xếp phiếu vào mục lục dựa trên trật tự chữ cái của các điểm truy cập đó. Hệ quả là, các điểm truy cập có từ đi đầu là từ

giống nhau thì sẽ đứng cạnh nhau. Như vậy, để cho các đề tài liên quan với nhau có khả năng đứng cạnh nhau thì việc chọn từ nào làm từ đi đầu của tiêu đề có ý nghĩa rất quan trọng. Đối với các tiêu đề có dạng cụm từ thì việc đảo trật tự của các từ trong cụm từ có thể giúp tăng khả năng các đề tài liên quan với nhau sẽ đứng cạnh nhau.

Có thể thấy rằng trong mục lục hoặc danh mục liệt kê các điểm truy cập theo trật tự chữ cái, hình thức đảo ngữ của tiêu đề khiến cho các tiêu đề liên quan với nhau có khả năng đứng cạnh nhau mà nếu xếp theo đúng trật tự chữ cái thông thường của thuật ngữ thì sẽ làm phân tán các tiêu đề có liên quan với nhau. Ví dụ như với ba tiêu đề có liên quan đến nhau **Bảo vệ môi trường, Môi trường, Ô nhiễm môi trường**, nếu xếp theo trật tự chữ cái thì ba tiêu đề này sẽ không thể đứng gần nhau. Để chúng có khả năng đứng cạnh nhau thì dùng hình thức đảo cho tiêu đề thứ nhất và thứ ba. Lúc này ba tiêu đề sẽ là (1) **Môi trường**, (2) **Môi trường, Bảo vệ**, và (3) **Môi trường, Ô nhiễm** và chúng sẽ đứng cạnh nhau.

Chính vì vậy, có rất nhiều tiêu đề dạng cụm từ có hình thức đảo ngữ nhằm mang từ quan trọng, có tính chất gợi ý nhất đặt vào vị trí đi đầu trong tiêu đề tạo thành yếu tố quan trọng để truy cập và tăng khả năng các điểm truy cập liên quan với nhau sẽ được đứng cạnh nhau.

Các ví dụ sau minh họa tiêu đề đảo của bộ LCSH.

Chemistry, Organic
Education, Higher
Philosophy, Modern
Quotations, American
Taxation, Exemption from

Đối với tiêu đề địa danh, hình thức đảo có thể được dùng khi tên vùng địa lý tự nhiên bắt đầu với thuật ngữ chỉ đặc điểm chung theo sau là tên riêng. Như vậy, tên riêng sẽ được dùng làm yếu tố truy cập. Ví dụ, bộ LCSH đã dùng hình thức đảo trong các tiêu đề **Michigan, Lake** và **Berkeley, Vale of (England)** và **Fuji, Mount (Japan)**.

Tuy nhiên, ngày nay, bằng hệ thống tìm tin trực tuyến thì từ đi đầu trong một tiêu đề không còn là vấn đề quan trọng nữa. Vì vậy, hình thức thuận của thuật ngữ được ưu tiên sử dụng hơn trong khi xây dựng các tiêu đề mới.

Tóm lại, tiêu đề chủ đề là một từ hoặc một tập hợp từ có khả năng thể hiện nội dung của chủ đề nhằm tạo ra các điểm truy cập theo chủ đề cho tài liệu. Để các từ hoặc các tập hợp từ có thể thể hiện được cụ thể, chính xác và nội dung của chủ đề, tiêu đề chủ đề có thể được trình bày dưới nhiều hình thức khác nhau bao gồm danh từ đơn, cụm từ, cụm từ có giới từ hoặc liên từ, từ/cụm từ có phân bổ nghĩa, cụm từ đảo. Ngoài ra tiêu đề chủ đề còn được trình bày dưới hình thức chuỗi từ bao gồm phần thể hiện nội dung chính và phần thể hiện các khía cạnh liên quan hoặc góc độ trực thuộc nội dung chính. Hình thức trình bày này được gọi là tiêu đề phức bao gồm tiêu đề chính và các phụ đề.

3.4 Phụ đề

Trong biên mục chủ đề, khi một tài liệu tập trung phản ánh một hoặc vài khía cạnh hoặc góc độ nghiên cứu của một đề tài thì bên cạnh việc thể hiện nội dung của đề tài, tiêu đề chủ đề còn thể hiện các khía cạnh, góc độ của nội dung đó nữa. Nội dung của đề tài được thể hiện bằng tiêu đề chính, còn các khía cạnh, góc độ nghiên cứu của đề tài được thể hiện bằng phụ đề. Như vậy có thể nói, phụ đề đã giúp cho việc cụ thể hóa nội dung của các tiêu đề chính, khiến cho các tiêu đề chủ đề có thể thể hiện vừa chính xác vừa cụ thể nội dung của tài liệu.

Việc tạo hay không tạo phụ đề cho một đề tài phụ thuộc vào nhận thức của cán bộ biên mục về chức năng của phụ đề. Trước đây, đã có lúc người ta coi phụ đề là phương tiện hỗ trợ cho việc sắp xếp tiêu đề, vì vậy nó chỉ được dùng đến khi số lượng tài liệu có chung một chủ đề trở nên quá nhiều [15]. Nhưng ngày nay đại đa số các thư viện coi phụ đề là phương thức giúp tiêu đề thể hiện chủ đề một cách cụ thể hơn, vì vậy, phụ đề luôn được thiết lập nếu tài liệu tập trung vào khía cạnh cụ thể của chủ đề.

Có bốn loại phụ đề: đề tài, địa danh, thời gian và hình thức. Mỗi loại có chức năng, công dụng và các quy định riêng trong việc tạo lập và ghép vào tiêu đề chính.

3.4.1 Phụ đề đề tài

Phụ đề đề tài thể hiện khía cạnh nội dung của một tiêu đề chính, nhưng không phải khía cạnh không gian, thời gian và hình thức. Cụ thể là phụ đề đề tài được sử dụng chủ yếu nhằm thể hiện các khái niệm, phương pháp, hoặc kỹ thuật của nội dung chủ đề. Ngoài ra, phụ đề đề tài cũng thể hiện các phân chia nhỏ của nội dung chủ đề. Ví dụ:

Kiểm toán–Tiêu chuẩn.

Địa chất–Toán học.

Xây dựng–Bê tông cốt thép.

Tiền lương–Lương tối thiểu.

Các ví dụ sau minh họa tiêu đề có phụ đề đề tài của Bộ LCSH.

Auditing–Standards.

Geology–Mathematics.

Venice (Italy)–Building, structures, ect.

3.4.2 Phụ đề địa lý

Phụ đề địa lý thể hiện yếu tố địa lý có liên quan đến nội dung chủ đề. Có thể thấy rằng yếu tố địa lý mang ý nghĩa rất quan trọng đối với một số vấn đề, vì vậy thể hiện được yếu tố này sẽ giúp tiêu đề thể hiện cụ thể và chính xác nội dung tài liệu. Thông thường khi một vấn đề được nghiên cứu tại một địa điểm cụ thể, một vấn đề có liên quan hoặc ảnh hưởng trực tiếp đến một địa điểm cụ thể thì phải dùng phụ đề địa lý thể hiện địa điểm đó. Ví dụ:

Môi trường–Việt Nam.

Giao thông đường bộ–Luật và ban hành luật–Việt Nam.

Kinh tế–Châu Á.